

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN BỘ MÔN PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY TRONG CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM VÀ KHOA SƯ PHẠM CỦA CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC

ThS. THÁI HUY BẢO
Trường Đại học Sài Gòn

Trong bối cảnh của nền kinh tế tri thức và xu thế hội nhập, chất lượng giáo dục luôn luôn là vấn đề quan tâm hàng đầu của các trường đại học (ĐH). Có nâng cao chất lượng giáo dục, sản phẩm của các trường ĐH đào tạo ra mới được thị trường lao động chấp nhận. Cùng với chất lượng người học, chất lượng đội ngũ giảng viên (ĐNGV) được xem là chất lượng trung tâm của bất kì một trường ĐH nào.

Ở các trường đại học sư phạm (ĐHSP) và khoa sư phạm của các trường đại học (gọi tắt là các trường/khoa ĐHSP), ĐNGV bộ môn phương pháp giảng dạy (PPGD) giữ một vai trò đặc biệt quan trọng. Chính họ là những người trực tiếp đào tạo nghiệp vụ sư phạm (NVSP) cho sinh viên (SV) - yếu tố quyết định làm nên tay nghề của người giáo viên. Vì thế, nâng cao chất lượng ĐNGV bộ môn PPGD trong các trường/khoa ĐHSP là một yêu cầu cấp thiết, đáp ứng *Chương trình phát triển ngành SP và các trường SP*, giai đoạn 2011-2020.

Chất lượng ĐNGV bộ môn PPGD được thể hiện tập trung ở các phương diện: Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; Năng lực giảng dạy; Năng lực nghiên cứu khoa học giáo dục (KHGD); Năng lực hoạt động phát triển đơn vị, phục vụ xã hội và cộng đồng.

Từ đó, để nâng cao chất lượng ĐNGV bộ môn PPGD trong các trường/khoa ĐHSP cần thực hiện tốt các giải pháp sau đây:

1. Nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của ĐNGV bộ môn PPGD

Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống là một trong hai yếu tố cấu thành nhân cách của người GV. Trong trường ĐH, người GV nói chung, người GV bộ môn PPGD nói riêng phải có các phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống sau đây: Chấp hành đầy đủ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, thực hiện nghĩa vụ công dân; Yêu nghề, gắn bó với nghề, giữ gìn phẩm chất, danh dự và uy tín của nhà giáo; Thương yêu tôn trọng đối xử công bằng với SV; Đoàn kết, cộng tác với đồng nghiệp; Lối sống lành mạnh, tác phong mẫu mực, làm việc khoa học. Những phẩm chất này, một phần được hình thành thông qua các sinh hoạt chính trị - xã hội của GV, phần quan trọng hơn do chính GV tự rèn luyện trong hoạt động nghề nghiệp của mình.

2. Phát triển năng lực giảng dạy của ĐNGV bộ môn PPGD

Năng lực giảng dạy được xem là năng lực số 1 của GV. Đối với GV bộ môn PPGD, năng lực này lại càng có ý nghĩa quan trọng hơn, khi họ có sứ mạng "*dạy cách dạy*" cho SV. Vì thế, năng lực giảng dạy của người GV bộ môn PPGD được xem là năng lực "*kép*".

Phát triển năng lực giảng dạy cho ĐNGV bộ môn PPGD, trước hết là phát triển ở họ những khả năng chung sau đây: Nắm bắt mục tiêu, nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục đại học (GDĐH), quy chế đào tạo, vị trí và yêu cầu của môn học được phân công giảng dạy; Xây dựng kế hoạch dạy học, để cương môn học, bài giảng và thiết kế học liệu cần thiết phục vụ cho giảng dạy; Hướng dẫn SV tự học, tự nghiên cứu, làm thí nghiệm, thực hành, thảo luận khoa học, kiến tập, thực tập sư phạm; Đánh giá kết quả học tập của SV, đánh giá hoạt động giảng dạy của GV khác; Tham gia xây dựng và phát triển ngành học, chương trình đào tạo, mạng lưới trường thực hành; Cải tiến nội dung, PPGD, nghiên cứu và thực hành môn học; Biên soạn giáo trình, sách chuyên khảo và tài liệu tham khảo phục vụ công tác đào tạo-bồi dưỡng (ĐTBD) giáo viên phổ thông...

Phát triển năng lực giảng dạy cho ĐNGV bộ môn PPGD còn bao gồm phát triển ở họ những khả năng riêng, mang tính "*đặc thù*" sau đây: Tiếp cận nhanh với đổi mới nội dung, chương trình, sách giáo khoa và phương pháp dạy học của giáo dục phổ thông; Day kĩ năng, thủ thuật dạy học trên nền kiến thức cơ bản; thiết kế các bài tập rèn luyện kĩ năng dạy học cho SV, ứng dụng ngay được vào các bài dạy của chương trình, sách giáo khoa phổ thông; Phân tích mẫu nội dung bài sách giáo khoa để thiết kế bài giảng hiệu quả; Xây dựng và sử dụng các bài tập tình huống để rèn luyện kĩ năng dạy học cho SV; Tổ chức các Hội thi cho SV: Thi giảng, thi thiết kế hồ sơ bài dạy có ứng dụng công nghệ thông tin, thi vẽ, thi kiến thức của ngành học, thi đồ dùng dạy học, thi trang phục đứng lớp, thi mở đầu bài giảng và thi ý tưởng sáng tạo trong dạy học...

Để phát triển năng lực giảng dạy cho ĐNGV bộ môn PPGD, các trường/khoa ĐHSP cần thực hiện tốt một số công việc sau đây:

- Xây dựng kế hoạch phát triển năng lực giảng dạy cho ĐNGV bộ môn PPGD một cách khoa học, bảo đảm

sự thống nhất giữa bồi dưỡng ngắn hạn và dài hạn, giữa bồi dưỡng thường xuyên và theo chu kỳ;

- Công nghệ hóa các hoạt động giảng dạy của GV bộ môn PPGD thành một số quy trình để có thể dễ dàng chuyển giao cho SV: Lập kế hoạch dạy học; Lên lớp; Dự giờ và rút kinh nghiệm giờ dạy; Sử dụng phương pháp và phương tiện dạy học; Đánh giá kết quả học tập của học sinh...

- Tăng cường công tác thực tế phổ thông của GV bộ môn PPGD...

3. Phát triển năng lực nghiên cứu KHGD của ĐNGV bộ môn PPGD

Cùng với giảng dạy, nghiên cứu KHGD là một nhiệm vụ chuyên môn không thể thiếu được đối với GV bộ môn PPGD. Thông qua nghiên cứu KHGD, GV bộ môn PPGD có thể phát triển tư duy của mình theo hướng giải quyết vấn đề mang tính chất nghề nghiệp; đưa ra các quyết định về chuyên môn một cách chính xác; khuyến khích GV nhìn lại và tự đánh giá hoạt động của mình; nâng cao hiệu quả giảng dạy của GV...

Phát triển năng lực nghiên cứu KHGD cho ĐNGV bộ môn PPGD là phát triển ở họ những khả năng sau đây: Xác định đề tài nghiên cứu trong lĩnh vực KHGD; Xây dựng đề cương nghiên cứu; Nghiên cứu cơ sở lí luận, cơ sở thực tiễn của đề tài; Thu thập, phân tích dữ liệu; Đề xuất các biện pháp (giải pháp, quy trình, mô hình...) để nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học; phục vụ đổi mới GDPT...; Viết báo cáo khoa học; Công bố kết quả nghiên cứu trên các tạp chí khoa học trong và ngoài nước; Viết chuyên đề, tham luận tại các hội nghị, hội thảo khoa học ở trong và ngoài nước; Tổ chức và tham gia các hội thảo khoa học của khoa, bộ môn; hướng dẫn SV nghiên cứu KHGD; Thực hiện các hợp đồng nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ dạy học, phục vụ phát triển giáo dục; Tư vấn về chuyển giao công nghệ dạy học, tư vấn giáo dục thuộc lĩnh vực chuyên môn của GV; Tổ chức và tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế về nghiên cứu KHGD, đào tạo giáo viên; Tham gia các cuộc thi sáng tạo và các hoạt động khác về KHGD; Thâm nhập thực tiễn phổ thông, phổ biến kiến thức KHGD...; Chủ trì hoặc tham gia tổ chức, chỉ đạo, thực hiện các chương trình, đề án, dự án, đề tài nghiên cứu KHGD; Nghiên cứu KHGD để phục vụ xây dựng chương trình đào tạo, bồi dưỡng, biên soạn giáo trình, sách chuyên khảo, tài liệu tham khảo, đổi mới PPGD và kĩ thuật đánh giá môn học; Hướng dẫn SV nghiên cứu KHGD...

Để phát triển năng lực nghiên cứu KHGD cho ĐNGV bộ môn PPGD, các trường/khoa ĐHSP cần thực hiện tốt một số công việc sau đây:

- Xây dựng định mức nghiên cứu KHGD đối với GV bộ môn PPGD.

Định mức này, một mặt phải dựa trên *Chế độ làm việc đối với GV* của Bộ GD&ĐT, mặt khác phải dựa trên đặc trưng lao động sư phạm và yêu cầu đối với GV bộ môn PPGD trong các trường/khoa ĐHSP. Đồng thời, định mức nghiên cứu KHGD đối với GV bộ môn PPGD cần được cụ thể hóa thành các hoạt động như: xemina khoa học; nghiên cứu đề tài các cấp; viết tài liệu, giáo trình; công bố các bài báo trên tạp chí khoa học trong và ngoài nước; phổ biến KHGD; chuyển giao công nghệ dạy học...

- Hình thành các nhóm nghiên cứu những vấn đề thời sự của khoa học về PPGD nói riêng, KHGD nói chung.

Các nhóm nghiên cứu này, có thể bao gồm GV trong một bộ môn hoặc nhiều bộ môn (tổ bộ môn) PPGD trong các trường/khoa ĐHSP. Mỗi nhóm nghiên cứu sẽ tập trung giải quyết một số vấn đề, xuất phát từ thực tiễn đào tạo NVSP; từ đổi mới chương trình, sách giáo khoa, phương pháp dạy học ở trường trung học phổ thông...

4. Phát triển năng lực hoạt động phát triển đơn vị, phục vụ xã hội và cộng đồng

Tham gia đóng góp để phát triển bộ môn/khoa/trường và cộng đồng; Tham gia các hoạt động bồi dưỡng giáo viên; Tham gia các hội đồng chuyên môn...

Tham gia các hoạt động thực tế phục vụ giáo dục phổ thông và đời sống; Hướng dẫn SV tham gia đánh giá hoạt động dạy học, thường xuyên cập nhật thông tin từ SV để xử lí, bổ sung, hoàn chỉnh phương pháp, nội dung, kế hoạch giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn giáo dục phổ thông...

5. Đẩy mạnh công tác ĐTBĐ ĐNGV bộ môn PPGD

i) ĐTBĐ nâng cao trình độ ĐNGV bộ môn PPGD

ĐTBĐ nâng cao trình độ đã và đang trở thành nhu cầu của GV nói chung, GV bộ môn PPGD nói riêng. Hiện nay, nhiều bộ môn PPGD của các trường/khoa ĐHSP còn đang "trắng" tiến sĩ đúng chuyên ngành PPGD. Một số bộ môn PPGD vẫn còn GV mới có trình độ ĐH. Vì thế, các trường/khoa ĐHSP cần có kế hoạch cụ thể trong đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ PPGD. Trước mắt, cần ưu tiên cho việc đào tạo thạc sĩ để đảm bảo sau năm 2014 không còn GV nào "dạy ĐH mà lại chỉ có trình độ ĐH". Khuyến khích GV trẻ làm tiến sĩ PPGD ở nước ngoài, đặc biệt là những nước có nền KHGD phát triển như Cộng hòa liên bang Đức, Cộng hòa Pháp, Vương quốc Anh, Liên bang Nga, Hoa Kỳ, Australia...

ii) Bồi dưỡng nâng cao trình độ ĐNGV bộ môn PPGD

Trước đây, ở các trường/khoa ĐHSP, công tác ĐTBĐ ĐNGV bộ môn PPGD nếu được tiến hành thì cũng chỉ tập trung vào kiến thức (kiến thức về các học phần PPGD; kiến thức khoa học cơ bản (KHCB) của một

ngành đào tạo sư phạm; kiến thức về chương trình, sách giáo khoa phổ thông; kiến thức về phương pháp và kĩ thuật dạy học...) với mục tiêu để họ có thể trở thành những nhà giáo giỏi.

Còn hiện nay, công tác ĐTBD ĐNGV bộ môn PPGD ở các trường/khoa ĐHSP phải hướng đến nhiều mục tiêu, nhằm đáp ứng vai trò ngày càng “phức hợp” của GV bộ môn PPGD cũng như những yêu cầu có tính đặc thù đối với GV bộ môn PPGD: Nắm vững và vận dụng có hiệu quả các tri thức sư phạm học ĐH; Luôn tiếp cận với các phương pháp và kĩ thuật dạy học mới; Trải nghiệm thực tế phổ thông qua các hoạt động của người giáo viên trung học phổ thông; Có năng lực tổ chức, hướng dẫn thực hành nghề dạy học cho SV; Có năng lực nghiên cứu và ứng dụng KHGD; Yêu nghề và có khả năng truyền lòng yêu nghề, đạo đức nghề nghiệp cho SV của mình...Ngoài ra, công tác ĐTBD ĐNGV bộ môn PPGD còn nhằm chuẩn bị năng lực cho đội ngũ này sớm tiếp cận được với các chương trình tiên tiến, các chương trình hợp tác với nước ngoài trong đào tạo giáo viên trung học phổ thông...

Nội dung BD ĐNGV bộ môn PPGD ở các trường/khoa ĐHSP phải toàn diện, theo các mục tiêu ĐTBD đã được xác định ở trên. Ngoài ra, nội dung ĐTBD còn phải xuất phát từ nhu cầu của ĐNGV bộ môn PPGD. Cụ thể, cần tập trung vào một số nội dung chủ yếu sau đây:

- *Người GV bộ môn PPGD trong trường/khoa ĐHSP*

Bao gồm các các vấn đề: Vai trò của người GV bộ môn PPGD trong các trường/khoa ĐHSP; Đặc trưng lao động sư phạm của người GV bộ môn PPGD trong các trường/khoa ĐHSP; Các yêu cầu về phẩm chất và năng lực đối với người GV bộ môn PPGD trong các trường/khoa ĐHSP; Phát triển ĐNGV bộ môn PPGD - một yêu cầu cấp thiết...

- *Phát triển chương trình và tổ chức quá trình đào tạo trong trường ĐHSP*

Bao gồm các các vấn đề: Khái niệm chương trình, chương trình khung, khung chương trình và đề cương môn học; Cấu trúc chương trình; Phát triển chương trình; Phân cấp quản lí chương trình; Tổ chức quá trình đào tạo ở trường ĐHSP...

- *Đổi mới PPDH ở ĐH theo hướng SP tích cực*

Bao gồm các các vấn đề: Khái quát chung về đổi mới PPDH ở ĐH theo hướng sư phạm tích cực; Các phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực ở ĐH; Sử dụng phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực ở ĐH...

- *Sử dụng phương tiện kĩ thuật và công nghệ trong dạy học ĐH*

Bao gồm các các vấn đề: Sử dụng phương tiện trực quan trên giảng đường; Sử dụng các thiết bị thí nghiệm, thực hành trong dạy học; Tìm kiếm và khai thác các nguồn dữ liệu phục vụ dạy học; Sử dụng

phần mềm, công cụ soạn thảo văn bản và trình diễn bài giảng...

- *Nghiên cứu KHGD trong trường ĐHSP*

Bao gồm các các vấn đề: Sự cần thiết phải đẩy mạnh nghiên cứu KHGD trong các trường/khoa ĐHSP; Những nội dung cần tập trung nghiên cứu trong các trường/khoa ĐHSP; Tổ chức nghiên cứu KHGD trong các trường/khoa ĐHSP; Ứng dụng, chuyển giao và công bố các kết quả nghiên cứu KHGD...

- *Phối hợp giữa trường/khoa ĐHSP với trường phổ thông trong ĐTBD giáo viên*

Bao gồm các các vấn đề: Sự cần thiết phải phối hợp giữa trường/khoa ĐHSP với trường phổ thông trong ĐTBD giáo viên; Mục đích, yêu cầu, nội dung, mô hình, cơ chế phối hợp giữa trường/khoa ĐHSP với trường phổ thông trong ĐTBD giáo viên; Xây dựng mạng lưới trường trung học phổ thông thực hành trong ĐTBD giáo viên...

Tóm lại, Nâng cao chất lượng ĐNGV bộ môn PPGD trong các trường/khoa ĐHSP là một yêu cầu cấp thiết, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện GDĐH Việt Nam và Chương trình phát triển ngành sư phạm, các trường sư phạm đến năm 2020.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ GD&ĐT, *Đề án đào tạo GV cho các trường ĐH và CĐ từ năm 2008 đến năm 2020.*
2. Bộ GD&ĐT, *Chương trình phát triển ngành sư phạm và các trường sư phạm từ năm 2011 đến năm 2020.*
3. Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam, Nghị quyết 14/2005/NQ-CP *Về đổi mới cơ bản và toàn diện GDĐH Việt Nam giai đoạn 2006 -2020.*
4. Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam, *Chiến lược phát triển giáo dục 2011- 2020.*

SUMMARY

In teacher training universities and faculties of teacher training under various universities, the lecturers of teaching method subject play a role of particular importance. It is them who directly train pedagogical skills for students – a decisive factor that makes a teaching profession for teachers. Therefore, raising quality of lecturers of teaching method subject in teacher training universities and faculties of teacher training under various universities is a crucial requirement, satisfying the Program for Development of Teacher Training Discipline and Teacher Training Institutions in the period 2011-2020.

According to the author, the quality of lecturers of teaching method subject is reflected through the following aspects: political qualities, ethics, lifestyles; teaching capacity; capacity to conduct research in educational sciences; capacity to operate and develop the host institution, serving the society and community.